

Sa Di Giới và Sa Di Ni Giới  
Hòa thượng Thích Trí Quang dịch giải

[04]

Cảnh Sách

**Quy Sơn Cảnh Sách Văn**  
**(Bài Văn Cảnh Sách Của Ngài Quy Sơn)**

(Đề này còn viết "Qui sơn Đại viên thiên sư cảnh sách",  
nghĩa: Bài văn Cảnh sách của Đại viên thiên sư ở núi Quy sơn.)

(1) Phù nghiệp hệ thọ thân, vị miễn hình lụy. Bẩm phụ mẫu chi di thể, giả chúng duyên nhi cộng thành. Tuy nãi tứ đại phù trì, thường tương vị bội.

Vì nghiệp lực kết buộc mà có thân thể, thì chưa ai thoát khỏi cái lụy của hình骸. Nên bẩm thụ thể chất tiết ra của cha mẹ, vay mượn những yếu tố tương quan mà hợp thành. Tuy được bốn thứ đại chúng hỗ trợ, nhưng chính bốn thứ này lại luôn luôn đối nghịch lẫn nhau.

(2) Vô thường lão bệnh bất dữ nhân kỳ. Triệu tồn tịch vong, sát na dị thể. Thí như xuân sương, hiệu lộ, thúc hốt tức vô; ngạn thọ, tinh đăng, khởi năng trường cửu. Niệm niệm tán tốc, nhất sát na gian, chuyển tức tức thị lai sanh. Hà nãi yên nhiên không quá?

Do đó mà vô thường già bệnh không hẹn với ai cả. Sớm còn tối mất, trong một sát na là qua đời khác. Khác nào sương mùa xuân, mọc sáng sớm, chốc lát đã không; cây bên bờ, dây trong giếng, đâu được lâu bền. Như ý nghĩ này nối tiếp ý nghĩ khác, chuyển biến cực kỳ mau chóng, nên trong một sát na, chuyển hơi thở đã là đời sau. Như vậy tại sao vẫn an nhiên để đời mình trôi đi một cách vô ích?

(3) Phụ mẫu bất cung cam chi, lục thân cố dĩ khí ly, bất năng an quốc trị bang, gia nghiệp đồn quyền kế tự, miến ly hương đảng, thể phát bẩm sư. Nội cần khắc niệm chi công, ngoại hoằng bất tránh chi đức, huýnh thoát trần thế, kỳ kỳ xuất ly.

Đối với cha mẹ thì không cung phụng ngọt ngon, đối với thân quyến cố nhiên rời bỏ xa cách, đối với đất nước không có khả năng bình trị, đối với gia tộc bỏ hết nghĩa vụ thừa kế, xa làng bỏ xóm, cắt tóc, bẩm thụ Phật pháp với bốn sư. Như vậy lẽ đáng trong thì siêng về công phu khắc niệm, ngoài thì bủa ra đức tính hòa bình, xa hẳn trần tục, kỳ vọng giải thoát.

(4) Hà nãi tài đăng giới phẩm, tiện ngôn ngã thị tỷ kheo. Đàn việt sở tu, khiết dụng thường trú, bất giải thốn tư lai xứ, vị ngôn pháp nhĩ hiệp cúng. Khiết liễu tụ đầu huyền huyền, dẫn thuyết nhân gian tạp thoại. Nhiên tắc nhất kỳ sấn lạc, bất tri lạc thị khổ nhân. Năng kiếp tuần trần, vị thường phản tỉnh. Thời quang yếm một, tuệ nguyệt sa đà, thọ dụng ân phồn, thí lợi nùng hậu, động kinh niên tải, bất nghĩ khí ly. Tích tụ tư đa, bảo trì huyền chất. Đạo sư hữu sắc, giới húc tỷ kheo, tiến đạo nghiêm thân, tam thường

bất túc. Nhân đa u thử đàm vị bất hưu, nhật vãng nguyệt lai, tạp nhiên bạch thủ. Hậu học vị văn chỉ thú, ứng tu bác vấn tiên tri, tương vị xuất gia quý cầu y thực.

Sao lại mới bước lên phẩm bậc của giới pháp, mà đã tự thị ta đây là vị tỷ kheo. Dùng của thí chủ, ăn của thường trú, không biết xét kỹ vì sao mà có của ấy, lại bảo rằng lẽ tự nhiên là phải hiền cúng. Ăn rồi, xúm đầu huyền não, chỉ nói toàn chuyện tạp của thế gian. Nhưng một thì thừa dịp vui thích, mà không biết chính cái vui ấy là nguyên nhân của sự thông khổ. Bao kiếp xưa kia, đem thân theo trần cảnh, chưa từng phân tinh. Thì giờ mất mát, năm tháng lần lữa, hưởng dụng càng nhiều, thì lợi càng lắm, hết năm này qua năm khác mà không biết nghĩ đến sự rời bỏ. Chết chửa càng nhiều cũng chỉ bảo trì xác huyền mà thôi. Đức Đạo sư có huấn dụ, khuyên dạy các vị tỷ kheo, hãy tiến bộ đạo nghiệp mà trang hoàng cơ thể, còn ăn, mặc, và ngủ, cả ba thứ ấy không lúc nào nên hưởng dụng sung túc. Nhưng con người đa số đối với ba thứ ấy đam mê không ngừng, đến nỗi ngày qua tháng lại, vụn cái bạc đầu. Nên hậu học chưa nghe tôn chỉ của Phật pháp thì phải học hỏi sâu rộng với các vị tiên giác, sao lại toan bảo xuất gia quý hồ cơm áo.

(5) Phật tiên chế luật, khai sáng phát mông. Quỹ tắc uy nghi tịnh như băng tuyết. Chi trì tác phạm thúc liễm sơ tâm, vì tế điều chương cách chư ô tề. Tỳ ni pháp tịch tăng vị thao bồi, liễu nghĩa thượng thừa khởi năng chân biệt. Khả tích nhất sanh không quá, hậu hối nan truy. Giáo lý vị thường thác hoại, huyền đạo vô nhân kế ngộ.

Đức Phật trước tiên thiết chế giới luật là để bắt đầu mở mang cho sự ngu muội. Phép tắc uy nghi sạch như băng tuyết. Đình chỉ là giữ, hành động là phạm, nguyên tắc ấy kèm thúc sơ tâm; điều mục đầy đủ, chương tiết minh bạch, giới pháp này đổi bỏ tội tề. Pháp tịch giảng dạy Luật tạng mà chưa hề học hỏi và thân cận, thì đối với Thượng thừa là giáo lý liễu nghĩa, làm sao có khả năng cứu xét rành mạch. Nên thật đáng đau tiếc là để một đời trôi đi một cách trống rỗng, sau này hối hận cũng khó mà đuổi kịp. Giáo lý chưa từng để dạ thì diệu pháp không nhân đâu mà kế ngộ.

(6) Cập chí niên cao lập trường, không phúc cao tâm, bất khăng thân phụ lương bằng, duy trì cứ ngạo, vị am pháp luật, tập liễm toàn vô. Hoặc đại ngữ cao thanh, xuất ngôn vô độ. Bất kính thượng trung hạ tọa, Bà la môn tụ hội vô thù. Oán bát tác thanh, thực tất tiền khởi. Khứ tựu quai giác, tăng thể toàn vô ; khởi tọa chung chur, động thạ tâm niệm. Bất tôn ta ta tự quỹ tắc, tiểu tiêu uy nghi, tương hà thúc liễm hậu côn, tân học vô nhân phỏng hiệu.

Cập kỳ đến lúc tuổi đời đã cao, tuổi hạ cũng lớn, nhưng bụng thì rỗng, lòng lại cao, bởi vốn không chịu thân cận thiện hữu nên chỉ biết xác lão ngạo ngược, chưa hiểu thành thuộc giáo pháp và giới luật nên sự tự chế hoàn toàn không có. Lời to, tiếng lớn, nói năng vô phép. Không kính thượng tọa, trung tọa, hạ tọa, ngồi với nhau không khác gì sự tụ họp của các đạo sĩ Bà la môn. Khua bát ra tiếng, ăn rồi dậy trước. Đi ở trái phép nên bán chất tăng sĩ mất hẳn, đứng ngồi quàng hoang nên làm động tâm niệm của kẻ khác. Phép tắc ít nhất cũng không giữ, uy nghi nhỏ nhất cũng không còn, thì đưa cái gì ra để kèm thúc hậu bối, nên kẻ sơ học không biết do đâu mà mô phỏng.

(7) Tài tương giác sát, tiện ngôn ngữ thị son tăng. Vị văn Phật giáo hành trì, nhất hướng tình tôn thô thảo. Như tư chi kiến cái vị sơ tâm dung đọa, thao thiết nhân tuân, nhậm nhiệm nhân gian, toại thành sơ dã. Bất giác lung chùng lão hủ, xúc sự diện tường. Hậu học tư tuân, vô ngôn tiếp dẫn. Túng hữu đàm thuyết, bất thiệp điển chương. Hoặc bị khinh ngôn, tiện trách hậu sinh vô lễ, sân tâm phản khởi, ngôn ngữ cai nhân.

Vậy mà có ai mới cảnh giác cho thì liền bảo ngay rằng ta đây là tăng sĩ rừng núi. Quả là kẻ chưa bao giờ nghe đến sự hành trì của Phật huấn dụ, nên chỉ có một chiều hướng là tánh tình vẫn còn y nguyên. Cung cách như vậy là vì sơ tâm biếng nhác, nên ham

muốn xấu xa y như thói cũ, dần dà theo đời, hóa thành quẻ ketch. Thế rồi bất giác mà lóng cồng già yếu, nhưng gặp việc thì như đối diện với tường vách. Hậu học thừa hỏi thì không có lời tiếng chỉ để hướng dẫn. Có nói cũng không liên hệ gì với kinh điển. Và bị khinh thì bảo hậu sinh vô lễ, sân tâm nổi giận, lời tiếng át người.

(8) Nhất triệu ngoa tật tại sàng, chúng khổ oanh triển bức bách, hiểu tịch tư thốn, tâm lý hồi hoàng. Tiên lộ mang mang, vị tri hà vãng. Tùng tư trí thi hồi quá, lâm khát quật tinh hề vi. Tự hận tảo bất dự tu, niên văn đa chur quá cựu, lâm hành huy hoắc, phạ bố chương hoàng. Học xuyên tước phi, thức tâm tùy nghiệp. Như nhân phụ trái, cường giá tiên khiên, tâm tự đa đoan, trọng xử thiên trụ. Vô thường sát quý niệm niệm bất định, mạng bất khả diên, thời bất khả đãi. Nhân thiên tam hữu ưng vị miễn chi, như thị thọ thân phi luận kiếp số.

Một mai bệnh nằm trên giường thì mọi thứ đau đớn bao vây, xiết buộc, bức bách, sớm tối lo nghĩ, trong lòng khiếp sợ, đường trước man mác, chưa biết đi về chỗ nào. Bấy giờ mới biết hồi hận, là sắp chết khát mới đào giếng, thì đào mà làm gì. Chỉ còn tự giận lấy mình sớm không dự bị tu tập, tuổi về chiều thì lắm điều tội lỗi, nên khi sắp đi khỏi cuộc đời thì sự sống tan rã thật mau chóng, lòng càng khiếp sợ hãi hùng. Rồi lựa thùng chim bay, tâm thức phải tùy theo nghiệp lực. Như kẻ mắc nợ thì ai mạnh kéo trước, tâm thức lắm thứ ác nghiệp thì chỗ nào nặng hơn là phải rơi trước vào đó. Nên qui sứ vô thường sát nhân, ý tưởng này nối tiếp ý tưởng khác, tác hại không ngừng. Sinh mạng không thể kéo dài, thì giờ không hề chờ đợi. Rồi ba cõi luân hồi chưa thể thoát khỏi, và thọ thân như vậy khó nói cho hết số lượng của thi gian lâu dài.

(9) Cảm thương thân nhạ, ai tai thiết tâm, khởi khả giam ngôn, đệ tương cảnh sách. Sở hận đồng sanh tượng quý, khứ Thánh thời điều, Phật pháp sanh sơ, nhân đa giải đãi, lược thân quản kiến dĩ hiệu hậu lai. Nhược bất quyên căng, thành nan luân hoá.

Cảm thương thân thọ, đau đớn như cắt đứt tim gan, làm sao có thể phong gói lời nói, nên phải cảnh giác để sách tiến cho nhau. Điều đáng tui hận là chúng ta cùng sinh vào thi gian cuối cùng của thời kỳ Phật pháp tương tự, cách xa thời đại của Phật, Phật pháp lơ thơ, lòng người đa số biếng nhác, nên phải trình bày sơ lược cái thấy chỉ như ổng dòm trời, để khuyên bảo những người hậu học. Nếu không loại bỏ tính nết kiêu căng, thì quả thật khó mà thay đổi cho nhau.

(10) Phù xuất gia giả, phát túc siêu phương, tâm hình dị tục, thiệu long thánh chủng, chân nhiếp ma quân, dụng báo tứ ân, bạt tề tam hữu. Nhược bất như thử, lạm xỉ tăng luân, ngôn hạnh hoang sơ, hư triêm tín thí, tích niên hành xử thốn bộ bất di, hoàng hốt nhất sanh, tương hà bằng thị. Huống nãi đường đường tăng tương, dụng mao khả quan, giai thị túc thực thiên cần cam tư dị báo, tiện nghĩ đoan nhiên cùng thủ, bất quý thốn âm. Sự nghiệp bất cần, công quả vô nhân khắc trụ, khởi khả nhất sanh không quá, ức diệc lại nghiệp vô ti.

Người xuất gia là cất bước thì muốn vượt tới phương trời cao rộng, tâm tính và hình dung khác hẳn thế tục, tiếp nối một cách rạng rỡ dòng giống của Phật, làm cho quần đội của ma phải rúng động khuất phục, với mục đích báo đáp bốn ân, cứu vớt ba cõi. Không như vậy thì chỉ là kẻ lạm xen vào hàng ngũ tăng sĩ, lời nói và việc làm trống rỗng, sơ suất, hường dụng một cách vô ích cùng phẩm của tín đồ, đường đi năm cù thì một tác một bước cũng không đổi dời, quảng hoàng suốt cả một đời thì còn lấy gì mà nương tựa và cậy nhờ? Huống chi tăng tướng đường hoàng, dụng mao khả quan, toàn do thiện căn đời trước gieo trồng mới có được cái quả báo đặc biệt ấy, vậy mà chỉ nghĩ đến việc ngồi thẳng, khoanh tay, chứ không biết quý trọng từng tác bóng của thi giờ. Nhưng đạo nghiệp mà không chịu nỗ lực thực hành thì đạo quả sẽ không có nhân tố thành tựu. Như vậy đâu phải chỉ một đời này qua đi một cách vô ích, mà mọi việc trong những đời sau cũng không được bổ ích gì.

(11) Từ thân quyết chí phi tri, ý dục đấng siêu hà sở, hiểu tịch tư thốn, khởi khả thiên diên quá thời. Tâm kỳ Phật pháp đồng lương, dụng tác hậu lai qui cảnh, thường dĩ như thủ, vị năng thiếu phần tương ưng.

Giã từ song thân, quả quyết chí khí, khoác mặc pháp y, là ý muốn vượt lên cho ngang đến chỗ nào nữa kia: sớm tối suy nghĩ như vậy thì đâu có thể chơi đùa cho qua mất thì giờ. Trong lòng tự kỳ hẹn cho mình phải làm trụ cột của Phật pháp, làm gương mẫu cho tương lai: thường xuyên tự nguyện như vậy mà chưa hẳn đã phù hợp phần nào với sự xuất gia.

(12) Xuất ngôn tu thiệp ư điển chương, đàm thuyết nãi bàng ư kê cồ. Hình nghi đĩnh đạc, ý khí cao nhân.

Nói thì phải liên hệ với kinh điển, bàn thì phải dựa vào sự kê cứu về xưa. Hình dáng đĩnh đạc, chí khí cao nhã.

(13) Viễn hành yếu giả lương bằng, sắc sắc thanh ư nhĩ mục, trú chi tất tu trạch ban, thời thời vãn ư vị vãn. Cố vãn, sanh ngã giả phụ mẫu, thành ngã giả bằng hữu. Thân phụ thiện giả, như vụ lộ trung hành, tuy bất thấp y, thời thời hữu nhuận; hiệp tập ác giả, tướng ác tri kiến, hiểu tịch tạo ác, tức mục giao báo, một hậu trầm luân, nhất thất nhân thân, vạn kiếp bất phục.

Đi xa thì phải nhờ bạn tốt để luôn luôn lọc sạch tai mắt, trú ở thì cần chọn bạn hiền để thường thường nghe điều chưa nghe. Nên ngạn ngữ đã nói, sinh ta là cha mẹ, tác thành ta là bạn bè. Gần gũi người hiền thì như đi trong sương móc, tuy không ướt áo mà lúc nào cũng thấm đượm; quen thân kẻ ác thì lớn thêm kiến thức độc ác, sớm tối làm ác, ác báo đã bị ngay trước mắt mà chết rồi lại phải chìm đắm, làm cho thân người một khi mất đi, muôn kiếp vẫn khó mà khỏi phục.

(14) Trung ngôn nghịch nhĩ, khởi bất minh tâm giả tai? Tiệm năng tháo tâm dục đức, hối tích thao danh, uẩn tổ tinh thần, huyền hiêu chi tuyện.

Lời nói ngay thẳng mới trái nghịch thính giác, như thế làm sao không ghi khắc vào lòng dạ? Mà như thế thì tất nhiên có thể rửa tâm, nuôi đức, ẩn dấu, vui tên, tập trung tinh thần, định chí ổn náo.

(15) Nhược dục tham thiên học đạo, đốn siêu phương tiện chi môn, tâm khế huyền tân, nghiên cơ tịnh yếu, quyết trạch thâm áo, khái ngộ chân nguyên, bác vấn tiên tri, thân cận thiện hữu; thử tông nan đắc kỳ diệu, thiết tu từ tế dụng tâm, khả trung đốn ngộ chánh nhân, tiệm thị xuất trần giai tiệm. Thử tắc phá tam giới nhị thập ngũ hữu, nội ngoại chư pháp tận tri bất thật, tòng tâm biến khởi, tất thị giả danh; bất dụng tương tâm tâu bạc, dẫn tình bất phụ vật, vật khởi ngại nhân; nhậm tha pháp tánh châu lưu, mạc đoạn mạc tục, văn thanh kiến sắc cái thị tâm thường, giá biên na biên ứng dụng bất khuyết.

Nếu muốn tham thiên học đạo, vượt bỏ ngay cửa ngõ phương tiện, thì phải tâm hợp huyền tông, cứu xét tinh yếu, quyết trạch thâm áo, khái ngộ chân nguyên, bằng cách tham vấn sâu rộng với liệt vị tiên giác, gần gũi thân thiết với các bậc thiện tri thức. Thiên tông như thế này thiết khó mà nắm được chỗ nhiệm mầu của nó, nên phải khấn thiết vận dụng cái tâm một cách tinh tế và chín chắn, mới ngày trong khả năng này mà đốn ngộ chánh nhân, mới làm thêm bậc tiến dần trong sự siêu thoát phiền não. Và như thế là phá hủy nhân tố hai mươi lăm hữu trong lĩnh vực ba cõi, các pháp thân tâm vũ trụ đều biết không thật, duy tâm biến hiện, toàn thị giả danh. Đừng nên đem tâm ghé hợp: tâm không ghé hợp với cảnh thì cảnh đâu chướng ngại cho tâm. Mặc cho pháp

tánh lưu lộ toàn diện, đừng cắt đứt mà cũng đừng nối tiếp; thấy sắc nghe tiếng quá thực bình thường thì bên này bên kia ứng dụng đầy đủ.

(16) Như tư hành chí, thật bất uổng phí pháp phục, diệc nãi thù báo tứ ân, bạt tế tam hữu. Sanh sanh nhược năng bất thoái, Phật giai quyết định khả kỳ. Vãng lai tam giới chi tân, xuất một vị tha tác tất.

Sống mà động cũng như tĩnh đều được như vậy mới thật không khoắc mặc pháp y một cách uổng phí, cũng tức là báo đáp bốn ân, cứu giúp ba cõi. Nếu đời đời không thoái chuyển thì quả vị Phật đã quyết chắc có thể kỳ vọng, và là người khách qua lại ba cõi nên ra vào đều làm khuôn phép cho người.

(17) Thử chi nhất học tối huyền tối diệu. Đăn biện khăng tâm, tất bất tương trảm.

Thiền học như thế này cực kỳ huyền diệu. Chỉ lo cho đủ sự "khăng tâm", đoạn chắc không lừa gạt.

(18) Nhược hữu trung lưu chi sĩ, vị năng đốn siêu, thả u giáo pháp lưu tâm, ôn tâm bồi diệp, tinh suu nghĩa lý, truyền xướng phu dương, tiếp dẫn hậu lai, báo Phật ân đức. Thời quang diệc bất hư khí, tất tu dĩ thử phù trì. Trú chi uy nghi, tiện thị Tăng trung pháp khí. Khởi bất kiến ý từng chi cát, thượng tưng thiên tâm: phụ thác thắng nhân phương năng quang ích. Khẩn tu trai giới, mạc man khuỵ du. Thế thế sanh sanh thủ diệu nhân quả.

Những người trung bình, chưa thể vượt ngay lên được, thì hãy để cả tâm trí vào giáo pháp, ôn cho thuộc và tìm cho rõ kinh điển, cứu xét một cách tinh tường đối với nghĩa lý, rồi truyền bá phu diễn ra để dắt dẫn tương lai, báo đáp ơn Phật. Thì giờ đừng để uổng phí, bằng cách phải lấy công hạnh trên đây mà hỗ trợ đời mình. Như thế thì động cũng như tĩnh đều có uy nghi, biến mình thành bậc "pháp khí" trong hàng Tăng bảo. Không thấy dây sắn quấn theo cây tùng kia sao, nó cao vót lên đến cả ngàn tầm : phải ký thác đời mình vào nhân tố tối thượng, mới có năng lực tạo được ích lợi rộng lớn. Phải chân thành giữ gìn trai giới, đừng man trá, thiếu sót hay vượt bỏ. Vì chính trai giới là cái nhân tối thượng đem lại cái quả tối thượng trong mọi đời kiếp.

(19) Bất khả đẵng nhân quá nhật, ngọt ngọt độ thời, khả tích quang âm, bất cầu thăng tiến. Đồ tiêu thập phương tín thí, diệc nãi cô phụ tứ ân. Tích lũy chuyên thâm, tâm trần dị ứng, xúc đồ thành trệ, nhân sở khinh khi.

Do đó mà không thể tầm thường hết ngày, nhọc nhằn hết buổi, để thì giờ mất đi một cách đáng tiếc mà không chịu cầu lấy sự bước tới và vượt lên. Như vậy là tiêu thụ của tín thí một cách vô ích, mà cũng phụ bạc tất cả bốn ân. Rồi chắt chira sự hệ lụy càng nhiều thì bụi bặm của tâm trí càng dễ làm cho nó bít lấp, nên dụng đầu tác đó, ai cũng khinh khi.

(20) Cổ vân, bi ký tượng phu ngã diệc nhĩ, bất ưng tự khinh nhi thoái khuất. Nhược bất như thử, đồ tại tri môn, nhâm nhiệm nhất sanh, thù vô sở ích.

Phật đã huấn dụ, ai kia đã là đáng trọng phu thì ta đây cũng có thể làm như thế, đừng tự khinh thị mình mà lùi bước và khuất phục. Nếu không như vậy thì chi là kẻ ở trong hàng ngũ xuất gia một cách vô ích, dần dà hết cả một đời mà quả thực không có một chút ích lợi nào hết.

(21) Phục vọng hung quyết liệt chí chí, khai đặc đạt chi hoài, cử thác khán tha thượng lưu, mạc thiện tùy u dung bi. Kim sanh tiện tu quyết đoán, tướng liệu bất do biệt nhân.

Tức ý vong duyên, bất dữ chư trần tác đối, tâm không cảnh tịch, chỉ vị cứu trệ bất thông.

Xin phủ phục mà cầu mong các vị nổi dậy cái chí khí quyết liệt, mở ra cái hoài bão cao xa, hết thấy mọi sự động tĩnh đều nhìn lên các bậc thượng thặng, đừng tự ý sống theo những thói hư hèn. Nội một đời này mà thôi, phải giải quyết bản thân cho xong, và việc đó là tự mình liệu lấy cho mình, không phải do ai đâu khác. Bằng cách ý thì ngưng, thức thì thoát, không còn tác đối với trần cảnh ã vì lẽ tâm vốn không, cảnh vốn lặng, chỉ vì bề tắc lâu ngày nên không thấu triệt được mà thôi.

(22) Thực lâm tư vấn, thời thời cảnh sách, cưỡng tác chủ tể, mặc tuấn nhân tình. Nghiệp quả sở khiên, thành nan đào tị; thanh hòa hưởng thuận, hình trực ảnh đoan, nhân quả lịch nhiên, khởi vô ưu cụ. Cổ kinh vân, giả sử bách thiên kiếp, sở tác nghiệp bất vong; nhân duyên hội ngộ thời, quả báo hoàn tự thọ. Cổ tri tam giới hình phạt oanh bán sát nhân, nỗ lực cần tu, mặc không quá nhậ.

Hãy đọc kỹ bài văn này để luôn luôn cảnh giác sách tiến, cưỡng lại mà tự làm chủ tể, đừng thí thân theo tánh tình con người của mình. Vì lẽ nghiệp quả lôi kéo thì quả thực khó mà trốn tránh, cũng như tiếng mà hòa thì tiếng vang phải thuận, hình mà ngay thì hình bóng phải thẳng: nhân quả rõ ràng như vậy, không thể không lo sợ. Trong kinh đã nói, giả sử trải qua trăm ngàn đời kiếp đi nữa, cái nghiệp mình đã làm ra vẫn không tiêu mất: một khi nhân duyên gặp nhau đủ mặt thì quả báo của nó mình phải tự chịu lấy. Vì lý do đó mà hãy ý thức ba cõi đều là những hình phạt ràng buộc và giết chết con người, phải nỗ lực mà tinh tiến tu tập, đừng để đời mình đi qua ngày tháng một cách trống rỗng.

(23) Thâm tri quá hoạn, phương nãi tương khuyến hành tri. Nguyên bách kiếp thiên sanh, xử xử đồng vi pháp lữ, nãi vi minh viết:

Bởi nhận thức một cách sâu xa và thông thiết mọi sự tội lỗi và tai họa của tội lỗi ấy, nên mới khuyến nhau tu trì. Nguyên rằng trăm kiếp ngàn đời, bất cứ ở đâu, cũng làm "bạn hữu Phật pháp" cho nhau, nên làm bài minh dưới đây:

(24)

Huyễn thân mộng trạch,	Thân huyền nhà mộng,
Không trung vật sắc,	Vật sắc trong Không,
Tiền tế vô cùng,	Khoảng trước không cùng,
Hậu tế ninh khắc?	Khoảng sau đâu biết?
Xuất thử một bị,	Thoát đây chìm kia,
Thăng trầm bì cực,	Lên xuống cực nhọc,
Vị miễn tam luân,	Chưa khỏi ba luân,
Hà thời hưu tức?	Bao giờ ngừng được?
Tham luyện thể gian,	Tham luyện thể gian,
Ám duyên thành chất,	Ám duyên thành chất,
Tùng sanh chí lão,	Từ sanh đến già,
Nhất vô sở đắc.	Không được gì cả.
Căn bản vô minh,	Căn bản vô minh,
Nhân tư bị hoặc,	Vì nó sai lầm,
Quang âm khả tích,	Thì giờ đáng tiếc,
Sát na bất trắc.	Phút chốc khó lường.
Kim sanh không quá,	Đời này trôi qua,
Lai thế trất tác.	Kiếp sau bề tác;
Tùng mê chí mê,	Từ mê đến mê,
Giai nhân lục tặc,	Toàn vì lục tặc,

Lục đạo vãng hoàn,  
Tam giới bồ bặc.

Qua lại sáu đường,  
Lăn lóc ba cõi.

(25)

Tào phóng minh sư,  
Thân cận cao đức,  
Quyết trạch thân tâm,  
Khử kỳ kinh cước.  
Thế tự phù hư,  
Chứng duyên khởi bức,  
Nghiên cùng pháp lý,  
Đĩ ngộ vi tắc.  
Tâm cảnh câu quyên,  
Mạc ký mạc tức,  
Lục căn di nhiên,  
Hành trú tịch mặc.  
Nhất tâm bất sanh,  
Vạn pháp câu tức.

Sớm hỏi minh sư,  
Thân gần cao đức,  
Quyết trạch thân tâm,  
Trừ khử gai góc.  
Đời tự giả dối,  
Cảnh nào bức được,  
Xét cùng pháp tánh,  
Chứng ngộ mới thôi.  
Tâm cảnh siêu thoát,  
Vượt cả nhớ quên,  
Sáu căn an nhiên,  
Động tĩnh vắng lặng:  
Nhất tâm bất sanh,  
Vạn pháp thanh tịnh.

[Lời Huân Thi Sa Di & Sa Di Ni và Mục Lục](#)	[Phần Kinh Phụng Di Giáo](#)
[Tỳ Ni Nhật Dụng Thiết Yếu](#)	[Quy Sơn Cảnh Sách Văn](#)
[Sa Di Luật Nghi Yếu Lược](#)	[Sa Di Ni Luật Nghi Yếu Lược](#)

Source: *Buddhism Today*, <https://www.buddhismtoday.com>

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

*last updated: 01-05-2001*